

Số: 51/2022/QĐST-DS

Chư Prông, ngày 22 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP CT Việt Nam;

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Trần Thu H

Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP CT Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai. (Theo văn bản ủy quyền thường xuyên tham gia tố tụng số 471/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 31/3/2022).

Địa chỉ: 01 Trần Hưng Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Trần Thanh H, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện CP, tỉnh Gia Lai.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Bàn Thị M, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện CP, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:

Ông Trần Thanh H và bà Bàn Thị M công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng TMCP CT Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP CT Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai tổng số tiền tính đến ngày 12/8/2022 là **604.611.333 đồng (Sáu trăm lẻ bốn triệu sáu trăm mười một nghìn ba trăm ba mươi ba đồng) trong đó nợ gốc là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), nợ lãi trong hạn là**

141.781.196 đồng (Một trăm mười bốn nghìn bảy trăm tám mươi một nghìn một trăm chín mươi sáu đồng), lãi quá hạn là 62.830.137 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi hai triệu tám trăm ba mươi nghìn một trăm ba mươi bảy đồng).

2.2. Về thời hạn, phương thức trả tiền:

Ông Trần Thanh H và bà Bàn Thị M công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng TMCP CT Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP CT Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai tổng số tiền tính đến ngày 12/8/2022 là 604.611.333 đồng (Sáu trăm lẻ bốn triệu sáu trăm mười một nghìn ba trăm ba mươi ba đồng) trong đó nợ gốc là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), nợ lãi trong hạn là 141.781.196 đồng (Một trăm mười bốn nghìn bảy trăm tám mươi một nghìn một trăm chín mươi sáu đồng), lãi quá hạn là 62.830.137 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi hai triệu tám trăm ba mươi nghìn một trăm ba mươi bảy đồng) trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày 12/8/2022 đến hết ngày 12/12/2022.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 13/8/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trong trường hợp ông Trần Thanh H và bà Bàn Thị M không thanh toán dứt điểm nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng TMCP CT Việt Nam thì Ngân hàng TMCP CT Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 662/2018/HĐBĐ/NHCT500 ngày 23/4/2018 giữa Ngân hàng TMCP CT Việt Nam với ông Trần Thanh H và bà Bàn Thị M được công chứng tại Văn phòng Công chứng Chư Prông ngày 23/4/2018, số công chứng 941 quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp gồm quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã G, huyện CP, tỉnh Gia Lai, tờ bản đồ số 01; thửa đất số 22; diện tích 24875m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 247191 do Ủy ban nhân dân huyện CP, tỉnh Gia Lai cấp ngày 14 tháng 5 năm 2004.

Ngân hàng TMCP CT Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai có nghĩa vụ trả cho ông Trần Thanh H và bà Bàn Thị M giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 247191 do Ủy ban nhân dân huyện CP, tỉnh Gia Lai cấp ngày 14 tháng 5 năm 2004. ngay sau khi bà Trần Thanh H và Bà Bàn Thị M trả đầy đủ số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng.

2.4. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là $[20.000.000đ + ((604.611.333đ - 400.000.000đ) \times 4\%)] : 2 = 14.092.227đ$ (Mười bốn triệu không trăm chín mươi hai nghìn hai trăm hai mươi bảy đồng). Ông Trần Thanh H và bà Bàn Thị M tự nguyện chịu nghĩa vụ chung toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 14.092.227đ (Mười bốn triệu không trăm chín mươi hai nghìn hai trăm hai mươi bảy đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP CT Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP CT Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai số tiền 13.245.819 đồng (Mười ba triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn tám trăm mười chín đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0004526 ngày 13 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.5. Về chi phí tố tụng:

Ông Trần Thanh H và bà Bàn Thị M phải chịu nghĩa vụ chung chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Ông Trần Thanh H và bà Bàn Thị M có nghĩa vụ chung phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP CT Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP CT Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Gia Lai;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Trung Thực